

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành các quy định của pháp luật về đào tạo lái xe đối với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Miền Trung thuộc Công ty cổ phần Đào tạo lái xe Miền Trung

Thực hiện Quyết định số 07/QĐ-TTra ngày 09/5/2025 của Chánh Thanh tra Sở Xây dựng Bình Định về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đào tạo lái xe đối với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Miền Trung thuộc Công ty cổ phần Đào tạo lái xe Miền Trung, từ ngày 19/5/2025 đến ngày 26/5/2025, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Miền Trung.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 06/BC-ĐTTra ngày 30/5/2025 của Trưởng đoàn Thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Xây dựng Bình Định kết luận thanh tra như sau:

I. Khái quát chung

1. Tên, địa chỉ đơn vị

Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Miền Trung thuộc Công ty cổ phần Đào tạo lái xe Miền Trung.

Địa chỉ: KP. Diêm Tiêu, TT Phù Mỹ, Phù Mỹ, Bình Định.

2. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm bao gồm

- Giám đốc: Ông Lê Trọng Thể, sinh năm 1989, có trình độ Cao đẳng Nghề Quản trị cơ sở dữ liệu (Bằng tốt nghiệp Cao đẳng nghề số 000224 ngày 18/8/2010 của Trường Cao đẳng Nghề Quy Nhơn), đã qua bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý giáo dục nghề nghiệp (Giấy chứng nhận nghiệp vụ quản lý cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo Quyết định số 574/QĐ-TCGDNN ngày 06/10/2022 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp).

- Trung tâm được tổ chức thành 03 phòng chức năng, gồm: Phòng Kế hoạch và đào tạo, Phòng Hành chính – Tổng hợp và Phòng Thiết bị kỹ thuật.

II. Kết quả kiểm tra, xác minh

1. Điều kiện pháp lý để hoạt động kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4101460699-001 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Bình Định cấp lần đầu ngày 19/12/2022, hoạt động theo ủy quyền của Công ty cổ phần Đào tạo lái xe Miền Trung mã số doanh nghiệp: 4101460699, có ngành, nghề kinh doanh đào tạo lái xe ô tô, mô tô.

- Quyết định số 2063/QĐ-UBND ngày 30/06/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc cho phép thành lập Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Miền Trung trực thuộc Công ty cổ phần Đào tạo lái xe Miền Trung.

- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp số: 32/2022/GCNDKHH-SLĐTBXH cấp ngày 01/11/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Định;

- Quyết định số 3675/QĐ-UBND ngày 06/10/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc công nhận Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Miền Trung trực thuộc Công ty cổ phần Đào tạo lái xe Miền Trung;

- Giấy phép đào tạo lái xe ô tô số 610/GP-SGTVT ngày 07/4/2023 của Sở Giao thông vận tải Bình Định, lưu lượng dưới 1.000 học viên;

- Giấy phép đào tạo lái xe ô tô số 1191/GP-SXD cấp ngày 25/4/2025 của Sở Xây dựng Bình Định, lưu lượng dưới 1.000 học viên;

- Báo cáo phương án hoạt động đào tạo lái xe A1 ngày 08/7/2022 của Trung tâm đã được Sở Giao thông vận tải Bình Định xác nhận;

- Địa điểm xây dựng cơ sở vật chất của Trung tâm bảo đảm diện tích sử dụng hợp pháp tối thiểu là 1.000m² (Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT07162 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định cấp cho Công ty cổ phần Đào tạo lái xe Miền Trung ngày 30/11/2018, diện tích 20.023 m², thời hạn sử dụng đến ngày 05/10/2060).

*** Nhận xét:** Qua kiểm tra, Trung tâm đủ điều kiện pháp lý để hoạt động kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe theo quy định tại Điều 5 của Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe (viết tắt là Nghị định số 65/2016/NĐ-CP); Điều 6, Điều 7 Nghị định số 160/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe (viết tắt là Nghị định số 160/2024/NĐ-CP).

2. Điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật

2.1. Hệ thống phòng học chuyên môn

- Phòng học lý thuyết: 02 phòng, diện tích mỗi phòng 50m², có các trang thiết bị làm công cụ hỗ trợ việc giảng dạy các nội dung: pháp luật giao thông đường bộ, đạo đức người lái xe, văn hóa giao thông, phòng chống tác hại của rượu, bia khi tham gia giao thông và phòng chống cháy nổ và cứu nạn, cứu hộ; có thiết bị công nghệ thông tin, màn hình trình chiếu để mô tả hệ thống báo hiệu đường bộ, sa hình...

- Phòng học kỹ thuật ô tô: 02 phòng, trong đó:

+ 01 phòng diện tích 100m², có các thiết bị công nghệ thông tin làm công cụ hỗ trợ việc giảng dạy về cấu tạo, sửa chữa thông thường và kỹ thuật lái xe, kiến thức mới về nâng hạng; có tài liệu, giáo trình điện tử mô tả cấu tạo và

nguyên lý hoạt động của động cơ, hệ thống truyền lực, hệ thống treo, hệ thống phanh, hệ thống lái, các thao tác lái xe cơ bản;

+ 01 phòng diện tích 50m², có khu vực riêng để bố trí mô hình cắt bỏ động cơ, hệ thống truyền lực và hệ thống điện, có trang bị đồ nghề chuyên dùng để hướng dẫn học sinh thực hành tháo lắp lớp, kiểm tra dầu xe, nước làm mát; có xe ô tô được kê kích bảo đảm an toàn để tập số nguội, số nóng; có cabin học lái xe.

- Phòng học kỹ thuật lái xe mô tô: có đầy đủ hình, tranh vẽ mô tả các thao tác lái xe cơ bản.

- Ngoài ra, Trung tâm có bố trí phòng điều hành giảng dạy: có bảng ghi chương trình đào tạo, tiến độ đào tạo năm học, bàn ghế và trang thiết bị cần thiết cho cán bộ, nhân viên quản lý đào tạo.

***Nhận xét:**

Trung tâm có đầy đủ hệ thống phòng học chuyên môn đảm bảo số lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật, nghiệp vụ chuyên môn, phù hợp với lưu lượng học viên và chương trình đào tạo theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị Định số 65/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Nghị định số 41/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe (viết tắt là Nghị định số 41/2024/NĐ-CP)); khoản 2 Điều 9 Nghị định số 160/2024/NĐ-CP; Phụ lục 29 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ (viết tắt là Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT) (được bổ sung tại điểm a khoản 1 Điều 2 Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT ngày 26/04/2022 của Bộ Giao thông vận tải quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT (viết tắt là Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT); sửa đổi, bổ sung tại Phụ lục XIX ban hành kèm theo Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/03/2024 của Bộ Giao thông vận tải quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái (viết tắt là Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT).

2.2. Sân tập lái

Trung tâm có 01 sân tập lái xe ô tô, 01 sân tập lái xe mô tô thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Trung tâm, có diện tích 20.023,4 m²; Địa chỉ: KP. Diêm Tiêu, TT Phù Mỹ, Phù Mỹ, Bình Định.

- Sân tập lái có hệ thống biển báo hiệu đường bộ phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ (QCVN 41:2024/BGTVT) theo đúng quy định, có đầy đủ tình huống các bài học lái xe ô tô các hạng B, C1, C và lái xe mô tô hạng A1 theo nội dung chương trình đào tạo; kích thước các hình tập lái phù hợp đối với từng hạng xe; mặt sân có độ cao và hệ thống thoát nước đảm bảo không bị ngập úng; bề mặt các làn đường và hình tập lái được bê tông xi măng,

có đủ vạch sơn kẻ đường; hình các bài tập lái xe ô tô, mô tô được bố via. Có nhà chờ, có ghế ngồi cho học viên học thực hành.

- Đường tập lái xe: là các tuyến đường quốc lộ, đường tỉnh, đường đô thị đã được Cơ quan có thẩm quyền cấp phép (trừ các các tuyến đường hạn chế theo quy định).

- Đã tạo lập các tình huống để tập lái xe mô tô hạng A1 trên bãi tập gồm các bài hình số 8, vạch đường đi thẳng, đường có vạch cản, đường gò ghề; hình chữ chi cho các hạng xe B, C1, C.

*** Nhận xét:** Trung tâm có sân tập lái xe ô tô đáp ứng lưu lượng đào tạo và đáp ứng quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1, Điều 2 Nghị định số 138/2018/NĐ-CP) và phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 40:2024/BGTVT về Trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ với từng loại xe tương ứng; Khoản 4 Điều 9 Nghị định số 160/2024/NĐ-CP; sân tập lái mô tô đảm bảo theo quy định tại Phụ lục 29 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT (được bổ sung tại điểm a khoản 1 Điều 2 Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT; sửa đổi, bổ sung tại Phụ lục XIX ban hành kèm theo Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT).

2.3. Xe tập lái, cabin học lái xe

2.3.1. Xe tập lái

a) Theo Báo cáo của Trung tâm có 66 ô tô xe tập lái các hạng B, C1 và C và có 03 xe mô tô tập lái hạng A1, gồm:

- Xe tập lái hạng B: 49 xe (trong đó 05 xe chủ sở hữu, 44 xe hợp đồng);
- Xe tập lái hạng C1: 11 xe đều thuộc sở hữu của Trung tâm;
- Xe tập lái hạng C: 06 xe (trong đó 04 xe chủ sở hữu, 02 xe hợp đồng).
- Xe tập lái hạng A1: 03 xe đều thuộc sở hữu của Trung tâm.

b) Kiểm tra hiện trường ngày 21/5/2025 tại Trung tâm có kết quả:

- Trung tâm bố trí 66/66 xe ô tô (gồm 49 xe hạng B, 11 xe hạng C1 và 06 xe hạng C) để kiểm tra. Các xe tập lái được kiểm tra có phanh phụ; có lắp biển tập lái; các xe ô tô tải có mui che mưa, nắng và ghế ngồi cho người học trên thùng xe theo quy định; trên từng xe có lắp thiết bị giám sát thời gian và quãng đường thực hành lái xe (viết tắt là thiết bị DAT), được truyền từ thiết bị DAT lắp trên ô tô tập lái trên đường về máy chủ của Trung tâm đúng theo quy định tại mục 2.1.5 và mục 2.1.6 của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị Giám sát thời gian và quãng đường học thực hành lái xe - QCVN 105:2020/BGTVT.

- Trên mỗi xe lắp DAT-ETM của Công ty cổ phần sản xuất thiết bị điện tử tin học (EMC) bao gồm: 01 camera để chụp ảnh học viên khi ngồi lái; 01 thiết bị giám sát quãng đường học lái xe; thiết bị DAT truy cập nhận dạng giáo viên và học viên.

c) Kiểm tra hồ sơ xe tập lái có kết quả:

Qua kiểm tra hồ sơ của 66 xe ô tô thuộc quyền sử dụng hợp pháp của Trung tâm; các xe ô tô tập lái có giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự, giấy phép xe tập lái, xe ô tô hợp đồng có hợp đồng thuê xe còn hiệu lực.

- Một số xe ô tô tập lái của Trung tâm chưa đổi lại Giấy chứng nhận đăng ký xe tập lái sau khi đã cải tạo phanh phụ theo quy định tại khoản 9 Điều 1 Thông tư số 43/2023/TT-BGTVT ngày 29/12/2023 sửa đổi Điều 11 Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT gồm: BKS 77A – 083.36, 77A – 162.79, 77A-306.45, 77A-070.84, 77A-224.93, 77A-290.61, 77A-170.52, 77A-171.47, 77A-196.20, 77A-271.14, 77A-312.56, 77A-324.43, 77A-331.81, 77A-070.84; BKS 77C-212.14, 77C-218.49, 77C-218.50.

Qua kiểm tra hồ sơ 03 xe mô tô thuộc quyền sử dụng hợp pháp của Trung tâm: có giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự còn hiệu lực.

d) Sử dụng phương tiện:

- Số lượng xe ô tô tập lái hiện có của Trung tâm là 66 xe, gồm: Xe tập lái hạng B là 49 xe (trong đó 05 xe chủ sở hữu, 44 xe hợp đồng); Xe tập lái hạng C1 là 11 xe thuộc sở hữu của Trung tâm; Xe tập lái hạng C: 06 xe (trong đó 04 xe chủ sở hữu, hợp đồng 02 xe) tương ứng lưu lượng đào tạo dưới 1.000 học viên theo Giấy phép đào tạo lái xe ô tô số 1191/GP-SXD cấp ngày 25/4/2025 của Sở Xây dựng Bình Định.

- Số lượng xe mô tô tập lái của Trung tâm tại thời điểm năm 2024 (năm 2025 Trung tâm chưa tổ chức đào tạo lái xe mô tô) là 03 xe: đảm bảo phù hợp với Phương án hoạt động đào tạo lái xe A1 ngày 08/7/2022 của Trung tâm đã được Sở Giao thông vận tải Bình Định (nay là Sở Xây dựng) xác nhận.

*** Nhận xét:** Trung tâm có số lượng xe tập lái ô tô cơ bản đảm bảo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị định số 138/2018/NĐ-CP, khoản 2 Điều 2 Nghị định số 70/2022/NĐ-CP); khoản 3 Điều 9 Nghị định số 160/2024/NĐ-CP; xe tập lái mô tô đảm bảo quy định tại Phụ lục 29 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT (được bổ sung tại điểm a khoản 1 Điều 2 Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT; sửa đổi, bổ sung tại Phụ lục XIX ban hành kèm theo Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT);

*** Tồn tại:** Trung tâm có một số xe tập lái (BKS 77A-083.36, 77A-162.79, 77A-306.45, 77A-070.84, 77A-224.93, 77A-290.61, 77A-170.52, 77A-171.47, 77A-196.20, 77A-271.14, 77A-312.56, 77A-324.43, 77A-331.81, 77A-070.84; BKS 77C-212.14, 77C-218.49, 77C-218.50) chưa thực hiện đổi lại Giấy chứng nhận đăng ký xe ở lần kiểm định tiếp theo sau khi đã được cấp Giấy chứng nhận cải tạo (cải tạo lắp đặt bàn đạp phanh phụ liên kết bàn đạp phanh chính thông qua một thanh đòn dẫn động cơ khí) theo quy định tại khoản 9 Điều 1 Thông tư số

43/2023/TT-BGTVT ngày 29/12/2023 của Bộ Giao thông vận tải quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ Giao thông vận tải quy định về cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, Thông tư số 42/2018/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm (viết tắt là Thông tư số 43/2023/TT-BGTVT); điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị định số 166/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới; tổ chức, hoạt động của cơ sở đăng kiểm; niên hạn sử dụng của xe cơ giới (viết tắt là Nghị định số 166/2024/NĐ-CP).

2.3.2. Cabin học lái xe

Trung tâm có bố trí 03 cabin học lái xe ô tô để đào tạo thực hành lái xe. Qua kiểm tra hồ sơ: 03 cabin học lái xe ô tô của Trung tâm có Giấy chứng nhận hợp quy của Công ty cổ phần sản xuất thiết bị điện tử tin học còn hiệu lực, phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật QCVN 106:2020/BGTVT.

Hợp đồng kinh tế số 01/2023/CABIN/MIENTRUNG-IEE ngày 04/02/2023, số 02/2023/CABIN/MIENTRUNG-IEE ngày 31/05/2023; số 01/2024/CABIN/MIENTRUNG-IEE ngày 16/9/2024 V/v cung cấp thiết bị mô phỏng đào tạo lái xe – Cabin học lái xe ô tô giữa Công ty cổ phần Đào tạo lái xe Miền Trung với Công ty cổ phần sản xuất thiết bị điện tử tin học, đảm bảo theo quy định

***Nhận xét:** Trung tâm có các Cabin học lái xe ô tô đảm bảo các điều kiện theo quy định tại điểm d, điểm g khoản 3 Điều 1 Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT; điểm g, điểm n khoản 1 Điều 63 Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT và phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật QCVN 106:2020/BGTVT.

2.4. Đội ngũ giáo viên

Theo báo cáo, Trung tâm có tổng số 94 giáo viên (05 giáo viên dạy lý thuyết kiêm dạy thực hành và 89 giáo viên dạy thực hành); trong đó có 32 giáo viên đã tham gia tập huấn nâng cao trình độ giáo viên dạy lái xe được Tổng Cục đường bộ Việt Nam (nay là Cục Đường bộ Việt Nam) cấp giấy chứng nhận. Số lượng và trình độ giáo viên đáp ứng đủ lưu lượng và yêu cầu đào tạo lái xe mô tô và ô tô theo quy định.

Qua kiểm tra thực tế:

- Giáo viên dạy lý thuyết: Trung tâm có 05 giáo viên dạy lý thuyết kiêm dạy thực hành, có các bản sao công chứng gồm các giấy tờ sau: bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên thuộc các chuyên ngành công nghệ ô tô và đại học chuyên ngành Luật; chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho nhà giáo dạy trình độ cao đẳng, hoặc trình độ sư phạm bậc 1, bậc 2; giấy phép lái xe tương ứng hạng xe đào tạo; giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe do Sở Giao thông vận tải

(nay là Sở Xây dựng) Bình Định cấp. Các giáo viên dạy lý thuyết có đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 10 của Nghị định 160/2024/NĐ-CP.

- Giáo viên dạy thực hành: Trung tâm có 89 giáo viên trong đó:

+ 43 giáo viên có giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành hạng B2;

+ 46 giáo viên có giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành hạng C.

- Ngày 19/5/2025, kiểm tra thực tế tại Trung tâm có 94 giáo viên đều được ký Hợp đồng lao động theo Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động (giáo viên).

*** Nhận xét:** Trung tâm có đội ngũ giáo viên dạy lý thuyết và thực hành đáp ứng tiêu chuẩn giáo viên thực hiện theo quy định của Luật giáo dục nghề nghiệp và Điều 7, Điều 8 Nghị định số 65/2016/NĐ-CP và Nghị định số 138/2018/NĐ-CP; khoản 1, khoản 2, Điều 10 và quy định tại khoản 1 Điều 41 của Nghị định số 160/2024/NĐ-CP. Các giáo viên được ký hợp đồng lao động đầy đủ và đúng theo Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019.

3. Công tác tuyển sinh

3.1. Trung tâm ban hành Quyết định số 100/QĐ-CTCP-ĐT ngày 07/4/2023; Quyết định số 01/QĐ-TS-ĐTLXMT ngày 02/01/2025 về quy chế tuyển sinh đào tạo lái xe và công khai niêm yết quy chế tuyển sinh tại phòng tuyển sinh và trên Website của Trung tâm tại địa chỉ <https://daotaolaixemientrung.com/>.

3.2. Hồ sơ của người học lái xe

Theo báo cáo của Trung tâm, trong thời kỳ thanh tra, có 82 khóa lái xe ô tô và mô tô các hạng đào tạo.

Qua kiểm tra xác suất hồ sơ của người học lái xe của một số khóa đang đào tạo (B-K03(STĐ), B-K04(STĐ) năm 2025), hồ sơ học viên cơ bản có Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe theo mẫu quy định tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT; ảnh chụp trực tiếp của học viên theo quy định.

3.3. Ký và thanh lý hợp đồng đào tạo lái xe với học viên

- Kiểm tra xác suất hồ sơ lưu trữ của các khóa đào tạo: B1.1-K16/2024, B1.1-K17/2024, B1.1-K18/2024, Trung tâm thực hiện việc ký và thanh lý hợp đồng đào tạo lái xe với học viên theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp.

3.4. Xây dựng và thực hiện quy định về học phí đào tạo

Căn cứ Thông tư liên tịch số 72/2011/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27/5/2011 của Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính đào tạo lái xe cơ giới đường bộ, Trung tâm xây dựng mức thu học phí và ban hành các Quyết định quy định mức thu học phí đào tạo giấy phép lái xe cơ giới đường bộ và niêm yết công khai mức thu học phí đào tạo lái xe cơ giới đường bộ tại phòng tuyển sinh (Quyết định số 19/QĐ-HP-TTGDNN ngày 06/01/2025) và trên Website của Trung tâm tại địa chỉ <https://daotaolaixemientrung.com/>.

Hiện tại, mức thu học phí Trung tâm áp dụng một khóa như sau: hạng B (số tự động): 13.200.000 đồng; số sàn: 14.910.000 đồng; Hạng C1: 17.200.000 đồng; Nâng hạng B lên C1: 2.500.000 đồng; Nâng hạng từ B lên C: 4.950.000 đồng; Nâng hạng từ C1 lên C: 2.400.000 đồng; Trung tâm niêm yết công khai mức thu học phí đào tạo lái xe cơ giới đường bộ tại phòng tuyển sinh và trên Website của Trung tâm tại địa chỉ <https://daotaolaixemientrung.com/>.

*** Nhận xét:** Công tác tổ chức tuyển sinh đào tạo của Trung tâm bảo đảm điều kiện đối với người học theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT; Hồ sơ người học lái xe thực hiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT; khoản 31 Điều 1 Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT (viết tắt là Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT) và theo quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 63 Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT; Hồ sơ người học lái xe theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT.

4. Công tác tổ chức đào tạo, giáo vụ

4.1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch, tiến độ đào tạo

Trung tâm căn cứ vào chương trình, giáo trình, tài liệu, giáo viên, hệ thống phòng học, xe tập lái và nhu cầu của người học để xây dựng kế hoạch, tiến độ đào tạo theo quy định tại Phụ lục 4, Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT, Phụ lục XII ban hành kèm theo Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT và mẫu số 04 của Phụ lục 04, Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT. Trung tâm có đầy đủ giáo trình, giáo án, tài liệu, học liệu phục vụ công tác đào tạo và quản lý đào tạo lái xe như Giáo trình môn Pháp luật giao thông đường bộ; Giáo trình đạo đức người lái xe và phòng chống tác hại của rượu, bia khi tham gia giao thông; Kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Giáo trình kỹ thuật lái xe; Giáo trình cấu tạo và sửa chữa thông thường; Giáo trình kiến thức mới về xe nâng hạng; Giáo án lý thuyết khi giảng dạy theo hình thức học tập trung; Giáo án điện tử để trình chiếu khi giảng dạy theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn; Giáo án thực hành đào tạo lái xe ô tô khi thực hiện giảng dạy; Tài liệu, học liệu, ứng dụng phần mềm quản lý và học lý thuyết từ xa theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn.

***Nhận xét:** Trung tâm có xây dựng và thực hiện kế hoạch, tiến độ đào tạo theo quy định tại điểm b khoản 15 Điều 5 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT; điểm c khoản 2 Điều 4 Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT; điểm a khoản 3 Điều 7 Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT.

4.2. Thực hiện nội dung, chương trình, hình thức đào tạo

- Nội dung đào tạo: Trung tâm thực hiện theo Giáo trình đào tạo lái xe phù hợp với Chương trình khung đào tạo lái xe của Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng); Trung tâm đã biên soạn, thẩm định ban hành giáo trình và chương trình đào tạo theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT

(được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 3 Điều 4 Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT) và khoản 1 Điều 10 Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT.

- Chương trình đào tạo: Trung tâm thực hiện theo quy định tại Chương II, phần II của Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT; khoản 9, khoản 10, khoản 11 Điều 1 Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT; khoản 7 Điều 1 Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT; khoản 8, khoản 9, khoản 10 Điều 4 Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT; Điều 6, Điều 7 và Điều 8 của Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT.

- Hình thức đào tạo:

+ Đào tạo lái xe mô tô: Trung tâm tổ chức đào tạo lý thuyết theo hình thức tự học các môn lý thuyết theo quy định tại cơ sở đào tạo lái xe; đào tạo thực hành lái xe theo hình thức học tập trung tại Trung tâm.

+ Đào tạo lái xe ô tô: Trung tâm tổ chức đào tạo lý thuyết theo hình thức đào tạo tập trung (áp dụng đối với các khóa đào tạo trước ngày 31/10/2024), đào tạo lý thuyết theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn (áp dụng đối với các khóa đào tạo từ ngày 01/11/2024); đào tạo thực hành lái xe theo hình thức học tập trung tại Trung tâm.

*** Nhận xét:** Trung tâm thực hiện nội dung, chương trình, hình thức, đào tạo theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT (được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 3 Điều 4 Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT); khoản 1, khoản 2 Điều 8 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT (được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 4 Điều 4 Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT); Chương II, phần II của Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9, khoản 10, khoản 11 Điều 1 Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT; khoản 7 Điều 1 Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT; khoản 8, khoản 9, khoản 10 Điều 4 Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT); Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8 và khoản 1 Điều 10 của Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT.

4.3. Việc tổ chức dạy lý thuyết; dạy thực hành lái xe; kiểm tra, xét cấp chứng chỉ sơ cấp nghề, chứng chỉ đào tạo (kiểm tra, xét hoàn thành khóa đào tạo); kết quả đào tạo các khóa

4.3.1. Kết quả đào tạo các khóa

Theo báo cáo, từ ngày 01/01/2024 đến thời điểm kiểm tra, Trung tâm tổ chức đào tạo 82 khóa cụ thể như sau:

* Các khóa đã hoàn thành khoá đào tạo: 73 khóa, tổng số 8958 học viên.

- Năm 2024: 70 khóa, cụ thể:

+ Hạng A1 (K36-K48) là 13 khóa: Tổng số 5800 học viên, đạt tốt nghiệp 5800 học viên, tỉ lệ đạt 100%.

+ Hạng B1.1 (K10-K29) là 20 khóa: Tổng số 256 học viên, đạt tốt nghiệp 189 học viên, tỉ lệ đạt 73,83 %.

+ Hạng B2 (K12-K28) là 17 khóa: Tổng số 1352 học viên, đạt tốt nghiệp 946 học viên, tỉ lệ đạt 69,97 %.

+ Hạng C (K14-K29, K06-K09 (nâng hạng)) là 20 khóa: Tổng số 1375 học viên, đạt tốt nghiệp 1168 học viên, tỉ lệ đạt 84,95 %.

- Năm 2025: 03 khóa, cụ thể:

+ Hạng B (K01, K01-K02 (STĐ)) là 03 khóa: Tổng số 175 học viên, đạt tốt nghiệp 123 học viên, tỉ lệ đạt 70,29 %.

Kiểm tra xác suất các khóa đã đào tạo (B2-K17 đến B2-K20, B1.1-K15 đến B1.1-K18, C-K15 đến C-K20) trong năm 2024 tại thời điểm tuần thứ 28, từ ngày 08/07/2024 đến ngày 14/7/2024, tổng lưu lượng đào tạo cả lý thuyết và thực hành các hạng là 969 học viên, trong đó lý thuyết: 220 học viên (hạng B: 220 học viên); thực hành: 749 học viên (hạng B: 245 học viên, hạng C: 504 học viên), đảm bảo lưu lượng đào tạo lái xe theo Giấy phép đào tạo lái xe ô tô.

* Các khóa đang đào tạo: 09 khóa, tổng số 503 học viên.

- Hạng B (K02-K05, K03-K05 (STĐ)) là 07 khóa: Tổng số 343 học viên.

- Hạng C1 (K01-K02) là 2 khóa: Tổng số 160 học viên.

Kiểm tra xác suất tại một số thời điểm của các khóa đã và đang đào tạo (B-K01, B-K02, B-K03, B-K01 (STĐ), B-K02 (STĐ), B-K03 (STĐ)) trong năm 2025 tại thời điểm tuần thứ 14 năm 2025, từ ngày 31/03/2025 đến ngày 06/04/2025, tổng lưu lượng đào tạo cả lý thuyết và thực hành là 352 học viên, trong đó lý thuyết: 80 học viên; thực hành: 272 học viên (hạng B: 272 học viên) đảm bảo lưu lượng đào tạo lái xe theo Giấy phép đào tạo lái xe ô tô.

Gửi Báo cáo đăng ký sát hạch, Danh sách học viên, Kế hoạch đào tạo: Trung tâm thực hiện gửi Báo cáo đăng ký sát hạch, Danh sách học viên, Kế hoạch đào tạo về Sở Giao thông vận tải (nay là Sở Xây dựng) theo quy định tại khoản 15 Điều 5 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT (được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT) và khoản 3 Điều 7 Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT.

4.3.2. Việc tổ chức dạy lý thuyết

Kiểm tra xác suất 02 khóa (khóa B11-K18/2024, khóa B2-K19/2024) đã đào tạo và 02 khóa (khóa B-K04/2025, B-K03 (STĐ)/2025) đang đào tạo lái xe, kết quả như sau:

- Sổ theo dõi kết quả học tập, sổ tay giáo viên ghi chép nội dung đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT (được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 3 Điều 4 của Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT); khoản 2 Điều 10 của Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT.

- Kiểm tra dữ liệu nhận dạng và theo dõi thời gian học lý thuyết môn học Pháp luật giao thông đường bộ; học lý thuyết theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn trên hệ thống Phần mềm giảng dạy học trực tuyến

(<https://meet.emcvietnam.vn>) của Trung tâm nhận thấy các học viên có số giờ học đảm bảo theo chương trình và phân bổ thời gian đào tạo theo quy định tại khoản 3 Điều 13, khoản 3 Điều 15 của Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9, khoản 11 Điều 1 Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT; khoản 7 Điều 1 của Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT và khoản 8, khoản 10 Điều 4 của Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT); khoản 1 Điều 7 Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT.

4.3.3. Việc tổ chức dạy thực hành lái xe

Qua kiểm tra xác suất vào một số thời điểm đào tạo thực hành lái xe của các khóa đã đào tạo gồm C-K17/2024, B2-K20/2024, B1.1-K16/2024, khóa B1.1-K18/2024 và khóa đang đào tạo Khóa B-K02/2025: Theo kế hoạch đào tạo từng khóa, Trung tâm đã phân bổ giáo viên thực hành/xe thực hành, ghi chép nội dung, kết quả được thể hiện cơ bản đầy đủ trong sổ theo dõi thực hành lái xe, sổ theo dõi kết quả học tập, sổ tay giáo viên và dữ liệu DAT, thực hiện theo nội dung, chương trình đào tạo quy định.

***Nhận xét:** Trung tâm cơ bản tổ chức dạy thực hành lái xe đảm bảo theo các nội dung, chương trình, giáo trình đào tạo theo quy định tại khoản 2 Điều 13, khoản 2 Điều 14, Điều 15 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9, khoản 10, khoản 11 Điều 1 Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT; khoản 7 Điều 1 của Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT; khoản 8, khoản 9, khoản 10 Điều 4 Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT); khoản 1 Điều 7 Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT.

4.3.4. Tổ chức kiểm tra, xét cấp chứng chỉ sơ cấp nghề, chứng chỉ đào tạo (kiểm tra, xét hoàn thành khóa đào tạo)

Trung tâm có Quyết định số 07/QĐ-QTĐGMH-GDNNMT ngày 03/01/2025 về việc ban hành Quy trình kiểm tra đánh giá môn học của Trung tâm theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 63 Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT.

Kiểm tra xác suất hồ sơ kết thúc khóa đào tạo lái xe ô tô Hạng C-K16/2024 (khai giảng ngày 12/3/2024, bế giảng ngày 29/7/2024), kết quả: Trung tâm có Quyết định mở lớp đào tạo lái xe, Quyết định thành lập Hội đồng thi, kiểm tra xét tốt nghiệp đào tạo lái xe, Quyết định tổ chức kỳ kiểm tra xét tốt nghiệp đào tạo lái xe cơ giới đường bộ, Biên bản phân công nhiệm vụ của Hội đồng kỳ thi kiểm tra tốt nghiệp, Biên bản phân công nhiệm vụ của Tổ kiểm tra kỳ thi kiểm tra tốt nghiệp, Biên bản tổng hợp kết quả kỳ thi kiểm tra tốt nghiệp, Danh sách tổng hợp kết quả thi tốt nghiệp, Bảng tổng hợp kết quả và xếp loại học lái xe, Quyết định công nhận kết quả kiểm tra xét tốt nghiệp đào tạo lái xe cơ giới đường bộ.

Kiểm tra xác suất hồ sơ kết thúc khóa đào tạo lái xe ô tô Hạng B1.1–K17/2024 (khai giảng 14/6/2024, bế giảng 29/8/2024), kết quả: Trung tâm có Quyết định mở lớp đào tạo lái xe, Quyết định thành lập Hội đồng kiểm tra xét cấp chứng chỉ đào tạo lái xe ô tô, Quyết định tổ chức kỳ kiểm tra xét cấp chứng chỉ đào tạo lái xe ô tô, Biên bản phân công nhiệm vụ của Hội đồng kỳ kiểm tra cấp

chứng chỉ, Biên bản phân công nhiệm vụ của Tổ kiểm tra kỳ kiểm tra cấp chứng chỉ, Biên bản tổng hợp kết quả kỳ kiểm tra cấp chứng chỉ, Danh sách tổng hợp kết quả kiểm tra, Bảng tổng hợp kết quả và xếp loại học lái xe ô tô, Quyết định công nhận kết quả kiểm tra xét cấp chứng chỉ đào tạo lái xe ô tô.

***Nhận xét:** Trung tâm có hồ sơ, tài liệu về tổ chức kiểm tra, thi (xét) cấp chứng chỉ sơ cấp nghề, chứng chỉ đào tạo; kiểm tra thi, xét hoàn thành khóa đào tạo theo quy định tại khoản 2 Điều 13 của Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 4 Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT); khoản 4 Điều 7, điểm i khoản 1 Điều 63 Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT.

4.4. Triển khai ứng dụng, quản lý công nghệ thông tin trong công tác quản lý đào tạo

Trung tâm triển khai ứng dụng, quản lý công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý đào tạo lái xe, giám sát thời gian học lý thuyết lái xe ô tô của các khóa theo kế hoạch đào tạo, cụ thể: đã lắp đặt 02 máy điểm danh được kết nối với máy chủ quản lý bằng Phần mềm quản lý thời gian học lý thuyết và thực hiện điểm danh học viên học lý thuyết với môn Pháp luật giao thông đường bộ thực hiện tới thời điểm ngày 31/10/2024; Từ ngày 01/11/2024 Trung tâm đã thực hiện đăng ký thực hiện chương trình đào tạo theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn theo Văn bản số 625/BC-ĐKCT-GDNNMT ngày 30/10/2024 gửi Sở Giao thông vận tải (nay là Sở Xây dựng) để đào tạo các môn học lý thuyết theo quy định, Trung tâm thực hiện đưa Phần mềm giảng dạy học trực tuyến do Công ty sản xuất thiết bị điện tử tin học (EMC) cung cấp và quản lý để phục vụ công tác quản lý các môn học lý thuyết theo đúng quy định; sử dụng phần mềm mô phỏng các tình huống giao thông để đưa vào giảng dạy trong giai đoạn học lý thuyết; Trung tâm đã thực hiện lắp đặt thiết bị DAT trên tất cả các xe ô tô tập lái của Trung tâm để phục vụ cho việc học lái xe trên đường và giám sát thời gian và quãng đường tập lái của từng học viên trên xe tập lái.

*** Nhận xét:** Trung tâm có ứng dụng, quản lý công nghệ thông tin trong công tác quản lý đào tạo lái xe cơ bản theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT (được sửa đổi, bổ sung tại điểm c, điểm đ, điểm e, điểm g Khoản 3 Điều 1 Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT); điểm g khoản 1, khoản 2 Điều 63 Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT.

*** Tồn tại:** Trung tâm chưa ban hành Quy chế đảm bảo an toàn an ninh thông tin, quy chế sử dụng phần cứng, phần mềm, tài khoản để đảm bảo sử dụng hệ thống thông tin an toàn, hiệu quả theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 63 Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT.

4.5. Việc theo dõi, khai thác dữ liệu trên phần mềm hệ thống thông tin DAT để phục vụ công tác quản lý đào tạo lái xe

Trung tâm có bố trí cán bộ theo dõi, quản lý dữ liệu DAT trên hệ thống máy chủ của Trung tâm, đảm bảo dữ liệu quản lý DAT được truyền về hệ thống thông tin đào tạo lái xe của Cục Đường bộ Việt Nam theo quy định tại khoản 18

Điều 5 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT (được bổ sung tại điểm e khoản 3 Điều 1 Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT); điểm m khoản 1 Điều 63 Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT.

Qua kiểm tra xác xuất tại một số thời điểm trên phần mềm hệ thống thông tin DAT các khóa C-K16/2024, khóa B-K01 (STĐ)/2025, nhận thấy học viên đảm bảo hoàn thành thời gian học thực hành lái xe trên đường giao thông và đạt số km học thực hành lái xe trên đường giao thông theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT; điểm c khoản 4 Điều 7, Phụ lục số XXXXI ban hành kèm theo Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT.

4.6. Thực hiện việc mở và ghi chép sổ sách, biểu mẫu, tài liệu phục vụ đào tạo và quản lý về đào tạo lái xe

Trung tâm xây dựng Giáo trình và chương trình đào tạo chi tiết các môn học theo chương trình khung đào tạo lái xe quy định tại Phụ lục 31 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT (được bổ sung tại điểm a khoản 1 Điều 2 của Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT, Phụ lục XXI ban hành kèm theo Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT); điểm o khoản 1 Điều 63, Phụ lục 10 ban hành kèm theo Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT.

Trung tâm có Quyết định số 75/QĐ-GDNNMT ngày 18/01/2025 về việc ban hành Chương trình đào tạo lái xe.

Tài liệu đào tạo lái xe được Trung tâm đăng tải toàn bộ trên Website của Trung tâm tại địa chỉ <https://daotaolaixemientrung.com/>.

Trung tâm thực hiện mở sổ và ghi chép biểu mẫu, sổ sách, tài liệu phục vụ đào tạo và quản lý đào tạo theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT (được sửa đổi, bổ sung tại điểm a, khoản 4 Điều 1 Thông tư số 04/2022/TT-BGTVT và điểm b khoản 3 Điều 4 Thông tư 05/2024/TT-BGTVT); khoản 2 Điều 10 Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT.

4.7. Hồ sơ lưu công tác đào tạo lái xe

Qua kiểm tra xác suất hồ sơ lưu 03 khóa đã đào tạo (Khóa A1-K45/2024, Khóa C-K18/2024, Khóa B-K01/2025 (STĐ)): Trung tâm có lưu trữ đầy đủ hồ sơ đào tạo bao gồm:

Báo cáo đăng ký sát hạch, Kế hoạch đào tạo, Tiến độ đào tạo lái xe ô tô các hạng, Sổ phân công giáo viên, xe tập lái, Sổ tay giáo viên, Sổ lên lớp, Sổ theo dõi học viên hoàn thành khóa đào tạo, Sổ theo dõi thực hành lái xe, Sổ kết quả học tập, Sổ cấp chứng chỉ đào tạo; các bài thi tốt nghiệp, bài kiểm tra kết thúc môn học; dữ liệu lưu trữ quản lý thời gian học lý thuyết môn học pháp luật giao thông đường bộ đối với học viên học lái xe ô tô; dữ liệu thời gian học thực hành lái xe trên ca bin học lái xe ô tô; dữ liệu thiết bị DAT, dữ liệu quản lý thời gian học lý thuyết đối với hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn

*** Nhận xét:** Công tác lưu trữ hồ sơ đào tạo của Trung tâm đảm bảo các quy định tại khoản 5 Điều 6 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017

(được sửa đổi, bổ sung tại điểm b Khoản 4 Điều 1 Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT); khoản 1 Điều 16 Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT.

III. Kết luận

1. Kết quả đạt được

Qua công tác thanh tra, Đoàn thanh tra nhận thấy Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Miền Trung có đủ điều kiện pháp lý và đáp ứng các điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật, chuyên môn nghiệp vụ để thực hiện công tác tuyển sinh, đào tạo lái xe; tổ chức tuyển sinh và đào tạo lái xe đảm bảo các nội dung theo Giấy phép đào tạo lái xe ô tô do Sở Xây dựng cấp và phương án hoạt động đào tạo lái xe mô tô đã được Sở Giao thông vận tải (nay là Sở Xây dựng) xác nhận. Trung tâm ứng dụng khoa học công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý, đào tạo lái xe góp phần nâng cao chất lượng đào tạo lái xe.

2. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, Đoàn thanh tra nhận thấy Trung tâm vẫn còn một số tồn tại trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về đào tạo lái xe, cụ thể như sau:

- Trung tâm có một số xe tập lái (BKS 77A-083.36, 77A-162.79, 77A-306.45, 77A-070.84, 77A-224.93, 77A-290.61, 77A-170.52, 77A-171.47, 77A-196.20, 77A-271.14, 77A-312.56, 77A-324.43, 77A-331.81, 77A-070.84; BKS 77C-212.14, 77C-218.49, 77C-218.50) chưa thực hiện đổi lại Giấy chứng nhận đăng ký xe ở lần kiểm định tiếp theo sau khi đã được cấp Giấy chứng nhận cải tạo (cải tạo lắp đặt bàn đạp phanh phụ liên kết bàn đạp phanh chính thông qua một thanh đòn dẫn động cơ khí) theo quy định tại khoản 9 Điều 1 Thông tư số 43/2023/TT-BGTVT; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị định số 166/2024/NĐ-CP.

- Trung tâm chưa ban hành Quy chế đảm bảo an toàn an ninh thông tin, quy chế sử dụng phần cứng, phần mềm, tài khoản để đảm bảo sử dụng hệ thống thông tin an toàn, hiệu quả theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 63 Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT.

IV. Biện pháp xử lý

Đối với các hạn chế nhưng chưa đến mức xử phạt vi phạm hành chính được nêu trên, yêu cầu Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Miền Trung khẩn trương khắc phục, báo cáo kết quả khắc phục gửi Đoàn thanh tra trước ngày 26/6/2025.

V. Kiến nghị các biện pháp xử lý

Trong thời gian tới, để nâng cao hiệu quả chất lượng đào tạo lái xe, hiệu lực quản lý Nhà nước trong công tác đào tạo lái xe nhằm góp phần đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ trong thời gian đến, Thanh tra Sở kiến nghị Giám đốc Sở chỉ đạo một số nội dung sau:

1. Phòng Quản lý vận tải

- Tăng cường theo dõi, kiểm tra, khai thác và sử dụng dữ liệu quản lý DAT trên hệ thống thông tin đào tạo lái xe tại Cục Đường bộ Việt Nam và dữ liệu DAT trên hệ thống thông tin đào tạo lái xe tại cơ sở đào tạo lái xe để phục vụ công tác quản lý đào tạo; kiểm tra, đánh giá hình thức tổ chức, chương trình đào tạo lái xe chi tiết của cơ sở đào tạo lái xe theo quy định.

- Tham mưu văn bản chỉ đạo các cơ sở đào tạo lái xe trên địa bàn tỉnh thực hiện việc cấp đổi lại Giấy chứng nhận đăng ký xe đối với xe tập lái đã được cải tạo (lắp đặt bàn đạp phanh phụ liên kết bàn đạp phanh chính thông qua một thanh đòn dẫn động cơ khí) theo quy định tại Điều 21 Thông tư số 47/2024/TT-BGTVT ngày 11/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; chỉ đạo các Trung tâm đăng kiểm trên địa bàn tỉnh thực hiện tiếp nhận kiểm định xe cơ giới đúng theo quy định, thực hiện cảnh báo phương tiện (xe tập lái) theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị định số 166/2024/NĐ-CP.

2. Thanh tra Sở

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc khắc phục các tồn tại của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Miền Trung theo Kết luận thanh tra.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm (nếu có) trong tổ chức hoạt động đào tạo lái xe đối với các cơ sở đào tạo lái xe trên địa bàn tỉnh.

3. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Miền Trung

- Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về đào tạo lái xe cơ giới đường bộ, khẩn trương tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm và khắc phục các tồn tại nêu trên, báo cáo kết quả khắc phục cho Đoàn Thanh tra theo đúng thời hạn đã nêu trong Biên bản kiểm tra, xác minh.

- Tiếp tục duy trì, đáp ứng các điều kiện kinh doanh của Trung tâm và thực hiện hoạt động đào tạo lái xe đảm bảo theo quy định tại Mục 2 Chương II Nghị định số 160/2024/NĐ-CP và Điều 63 Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT.

VI. Những hạn chế, vướng mắc, bất cập của chính sách, pháp luật có liên quan và kiến nghị khắc phục

1. Hạn chế, vướng mắc

Tại khoản 2 Mục VI. Phần C. Phụ lục II. Chương trình khung đào tạo lái xe ban hành kèm theo Thông tư số 35/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024, quy định nội dung dạy thực hành lái xe, trong đó có Bài tập lái trên đường cao tốc và đường cao tốc phân kỳ đầu tư (Bài số 11), thực trạng hiện nay tại một số địa phương vẫn chưa có đường cao tốc trên địa bàn dẫn đến khó khăn trong công tác đào tạo.

2. Kiến nghị khắc phục

Đề nghị xem xét chuyển đổi thành “Bài tập lái xe tốc độ cao trên đường đôi, ngoài khu vực đông dân cư” cho các trung tâm đào tạo tại địa phương không có đường cao tốc đi qua.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định về đào tạo lái xe tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Miền Trung thuộc Công ty cổ phần Đào tạo lái xe Miền Trung, yêu cầu các đơn vị, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Phòng Quản lý vận tải;
- VP Sở (đăng tải Website Sở);
- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Miền Trung (thực hiện);
- Lưu: VT, TTra, Đoàn TTra.

CHÁNH THANH TRA

Nguyễn Trọng Hiền